

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 54/2022/HS-ST

Ngày 20-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Ng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hải Th và bà Bùi Thị Ho

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Ngọc Q - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Ngô Văn Th - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 theo Quyết Đ đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quang B; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 24/4/1993, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn Hoa Thịnh, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn H: 9/12; Con ông Lê Quang Kh, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1956; Anh chị em ruột: Có 05 người, bị cáo là con thứ 5; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1995; Có 1 con sinh năm 2014; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/9/2021, Lê Quang B bị C an Q xử phạt hành chính số tiền 15.000.000 đồng theo Quyết Đ số 131/XPHC về hành vi “Khai thác cát ngoài phạm vi bảo vệ C trình thủy lợi; hành lang bảo vệ luồng; phạm vi luồng hoặc ngoài phạm vi bảo vệ C trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi cư trú. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/12/2021, Nguyễn Viết C (là người được C ty cổ phần Khai thác cát sạn và Vận tải C giao quản lý, khai thác Bến thủy nội địa của C ty tại địa chỉ xóm Văn Thượng, xã Đ, C, tỉnh Nghệ An) điện thoại thuê Lê Quang B, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hữu L đi khai thác cát trái phép cho C. Khoảng 20 giờ 20 phút cùng ngày B, H, L đi đến Bến thủy nội địa do C quản lý, C chỉ dẫn B, H, L sử dụng thuyền vỏ sắt do C thuê của anh Nguyễn Đình Đ đi ra Lưu vực sông Lam thuộc xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An, cách Bến thủy nội địa do C quản lý theo đường sông khoảng 500 mét để khai thác cát trái phép cho C. Theo chỉ dẫn của C, H đã lái tàu chở B, L đi ra lưu vực sông Lam và dừng tại vị trí tọa độ X: 2081577.07, Y:55740.33 thuộc xã T, huyện T để tiến hành khai thác cát. C, B, H, L đều biết rõ vị trí này không nằm trong mỏ cát của cá nhân, tổ chức nào và cũng không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép cho khai thác. Tại đây B, H, L cùng thả ống hút xuống sông Lam, cùng thay nhau điều khiển máy hút để hút cát lên thuyền và cào cát trong khoang thuyền. Khai thác được 18m³ cát thì đầy thuyền, H lái thuyền về Bến thủy nội địa do C quản lý để hút cát lên bãi. Trong lúc B, H, L đang hút cát từ khoang thuyền lên bãi cát được 3m³ cát, còn 15m³ cát đang ở trong khoang thuyền chưa kịp hút lên thì bị Phòng Cảnh sát môi trường C an tỉnh Nghệ An phối hợp với C an huyện Thanh Chương kiểm tra phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính.

Qua điều tra xác Đ vào ngày 29/9/2021, Lê Quang B bị C an huyện Thanh Chương xử phạt hành chính số tiền 15.000.000 đồng theo Quyết Đ số 131/XPHC về hành vi “khai thác cát ngoài phạm vi bảo vệ C trình thủy lợi; hành lang bảo vệ luồng, phạm vi luồng hoặc ngoài phạm vi bảo vệ C trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền” Quy Đ tại điểm a, khoản 2, điều 48, Nghị Đ số 36/2020/NĐ-CP ngày 24/3/2020 của Chính Phủ, ngày 25/11/2021 B đã thi hành xong tiền phạt.

Cơ quan Cảnh sát điều tra C an D đã thành lập hội đồng khám nghiệm, tổ chức khám nghiệm hiện trường, xác Đ vị trí B cùng H, L khai thác cát trái phép có Tọa độ X=2081577.07; Y=557740.33 (hệ Tọa độ VN2000).

C văn số 2989/UBND-TNMT ngày 17/12/2021 của UBND huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xác Đ: “Vị trí ông Lê Quang B (sinh năm 1993, nơi cư trú: thôn Hoa Thịnh, xã Thanh Thịnh, huyện Thanh Chương) sử dụng khai thác cát vào ngày 13/12/2021 tại tọa độ X: 2081577.07, 1:55774.33 (hệ Tọa độ VN 2000), xác Đ thuộc thửa số 656 tờ bản đồ số 11, bản đồ địa chính xã T, C. Tại vị trí có tọa độ X: 2081577.07, 1:55774.33 (hệ Tọa độ VN 2000) thì chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho cá nhân, tổ chức nào”.

Kết luận giám Đ số 480/KLGD ngày 16/12/2021 của Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ xác Đ: “Các mẫu M1, M2, M3 C an huyện T thu giữ gửi giám Đ là: Khoáng sản, chủng loại là cát xây dựng thuộc khoáng sản làm vật liệu thông thường được quy Đ điểm a Khoản 1 Điều 64 Luật khoáng sản năm 2010; Các mẫu M4, M5, M6 do C an huyện R thu giữ gửi giám Đ là: Khoáng sản, chủng loại là cát xây dựng thuộc khoáng sản làm vật liệu thông thường được quy Đ điểm a Khoản 1 Điều 64 Luật khoáng sản năm 2010”.

Kết luận Đ giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 05 tháng 01 năm 2022 của Hội đồng Đ giá tài sản trong Tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xác Đ: “18 (mười tám) m³ cát xây dựng có mức giá là 990.000 đồng (chín trăm chín mươi nghìn đồng)”.

Tại Bản cáo trạng số 56/CT/VKS-P3 ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lê Quang B về tội: “Vi phạm quy Đ về khai thác tài nguyên” theo quy Đ tại điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên nội dung cáo trạng về tội danh và điều khoản truy tố. Đề nghị: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quang B mức án tù từ 06 đến 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; xử lý vật chứng và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy Đ.

Bị cáo Lê Quang B không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Đ như sau:

[1] Chứng cứ buộc tội, tội danh và khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Quang B khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với Kết luận giám Đ của Liên đoàn Địa chất Bắc Trung Bộ, cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ kết luận: Ngày 13/12/2021, Lê Quang B đã có hành vi điều khiển máy hút, thả ống hút xuống sông Lam để hút 18m³ cát lên khoang thuyền vỏ sắt tại tọa độ X:2081577.07, Y:557740.33 (hệ tọa độ VN2000), thuộc thửa số 656 tờ bản đồ số 11, bản đồ địa chính xã Thanh Tiên, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An, vị trí này chưa được Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép khai thác khoáng sản cho cá nhân, tổ chức nào. Trước đó, ngày 29/9/2021, Lê Quang B đã bị C an huyện Thanh Chương xử phạt hành chính số tiền 15.000.000 đồng cũng về hành vi “khai

thác cát ngoài phạm vi bảo vệ C trình thủy lợi; hành lang bảo vệ luồng, phạm vi luồng hoặc ngoài phạm vi bảo vệ C trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa mà không có giấy phép khai thác khoáng sản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy Đ về khai thác tài nguyên” theo điểm đ khoản 1 Điều 227 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai B thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy Đ tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước về khai thác tài nguyên. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức, biết rằng vị trí mà mình thực hiện hành vi khai thác cát không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép khai thác. Bị cáo đã bị xử phạt hành chính cùng về hành vi này, đang trong thời gian chấp hành quyết Đ xử phạt hành chính lại tiếp tục vi phạm, thể hiện sự coi thường, bất chấp pháp luật, cần xử nghiêm, đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, lao động tự do không có thu nhập ổn Đ nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: 18 (mười tám) m³ cát mà bị cáo khai thác trái phép cần tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước theo quy Đ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy Đ của pháp luật.

[7] Đối với Nguyễn Viết C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Hữu L đã có hành vi khai thác cát trái phép. Quá trình điều tra xác Đ C, H, L đều nhận thức được khai thác cát ở Lưu vực sông Lam tại vị trí chưa được Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép là vi phạm pháp luật nhưng hành vi của C, H, L chưa đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra C an tỉnh Nghệ An đã có văn bản và chuyển tài liệu đến C an huyện T để xử phạt hành chính theo quy Đ của pháp luật.

[8] Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết Đ tố tụng. Các hành vi và quyết Đ tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy Đ của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 227; điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Quang B 06 (sáu) tháng tù về tội “Vi phạm các quy Đ về khai thác tài nguyên”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án; Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 18 (mười tám) m³ cát hiện đang được chính quyền địa phương xã Đại Đồng, huyện Thanh Chương, quản lý, bảo quản tại bãi tập kết cát Bến thủy nội địa và C ty Cổ phần Cát sạn và Vận tải Thanh Chương do Nguyễn Viết C quản lý tại thôn Văn Thượng, xã Đại Đồng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy Đ về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Quang B phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo Lê Quang B được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội./.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam C an tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT C an tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND xã C;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Thúy Ng